

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5- ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2025/HS-ST
Ngày 23/12/2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5- ĐÀ NẴNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Khôi

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Thông
2. Bà Nguyễn Thị Ánh Minh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Mùi – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5-Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5-Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* ông Nguyễn Trọng Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2025, Tòa án nhân dân khu vực 5-Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2025/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2025, đối với:

- *Bị cáo:* **Lê Công B**, sinh ngày 15 tháng 01 năm 1989, tại: xã Núi Th, thành phố Đà N; Nơi cư trú: thôn An T, xã Núi Th, thành phố Đà N; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con bà Lê Thị D, sinh năm 1965, trú thôn An Tây, xã Núi Thành, thành phố Đà Nẵng; có vợ là Bùi Thị N (đã ly hôn). Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 15/9/2025 đến nay tại Phân trại tạm giam Tam Kỳ (cơ sở Núi Thành), Công an thành phố Đà Nẵng; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* ông Lê Thành C, sinh năm: 1999, địa chỉ: thôn An T, xã Núi Th, thành phố Đà N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/8/2025, bị cáo Lê Công B đón xe buýt từ xã Núi Thành, thành phố Đà Nẵng ra khu vực gần cầu Tam Kỳ cũ, thuộc phường Hương Trà, thành phố Đà Nẵng, gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) hỏi mua 100.000 đồng tiền ma túy cỏ. B đưa tiền rồi người này đưa cho B 01 gói ma túy cỏ. B giấu gói ma túy vào trong người rồi mang về cất trong cái chòi tạm (do B tự dựng lên) dưới chân cầu 129 thuộc thôn An Tây, xã Núi Thành, thành phố Đà Nẵng để sử dụng.

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 06/8/2025, khi B đang ngồi dưới chòi thì Lê Thành Công, sinh năm 1999, trú thôn An Tây, xã Núi Thành, thành phố Đà Nẵng đi bộ đến chơi. B hỏi Công có ăn cơm không để B đi mua về cùng ăn thì Công đồng ý. Đến khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày, sau khi mua cơm về chòi, B lấy 01 gói ma túy cỏ mà B đã mua trước đó cùng các dụng cụ để hút ma túy do B chuẩn từ trước ra để sử dụng. B dùng kéo cắt nhỏ ma túy cỏ bỏ vào tô, rồi dùng tay nhét một phần số thuốc đó vào cái tẩu hút. B bật lửa hút được ba hơi thì Công xin B cho sử dụng cùng. B đồng ý rồi đưa tẩu hút cho Công. Công lấy một ít ma túy cỏ trong tô mà B đã cắt sẵn nhét vào trong đầu ống hút rồi Công bật lửa hút ba hơi. Sau khi Công hút xong thì bị Công an xã Núi Thành vào kiểm tra và lập biên bản, tạm giữ các tang vật có liên quan.

Tại Bản kết luận giám định số 1366/KL-KTHS ngày 18/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

- Mẫu thực vật khô màu xanh gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại MDMA-INACA và MDMA-BUTINACA; khối lượng mẫu là 0,38 gam.
- Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Lê Thành Công.
- Không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hoá các chất ma túy trong mẫu nước tiểu ghi thu của Lê Công B.

Tại bản Cáo trạng số: 33/CT-VKSTK-HS ngày 26 tháng 11 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5- Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Lê Công B về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo như Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: bị cáo Lê Công B phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”;

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu tiêu hủy: 01 cái tô B kim loại, màu trắng ; 01 chai nhựa, thân chai có dán băng keo đen, có gắn 01 cái phễu; 01 bật lửa màu tím; 01 cái kéo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình là sai trái, bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Thành Công. Tuy nhiên, Lê Thành Công đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Việc vắng mặt Lê Thành Công không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[1.2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5- Đà Nẵng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và truy tố, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng truy tố.

[2.2] Đối chiếu lời khai của bị cáo phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 10 giờ 45 phút ngày 06/8/2025 tại khu vực dưới chân cầu 129, thôn An Tây, xã Núi Thành, thành phố Đà Nẵng, bị cáo Lê Công B đã có hành vi cung cấp ma túy, loại MDMA-INACA và MDMA-BUTINACA cùng dụng cụ để Lê Thành Công sử dụng trái phép chất ma túy.

Hành vi của bị cáo đủ các yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của

Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5- Đà Nẵng đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở, đúng pháp luật.

[2.3] Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thì thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo có đủ năng lực nhận thức để biết được tác hại của ma túy và những quy định cấm của pháp luật đối với mọi hành vi phạm tội về ma túy nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm.

[2.4] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân, vai trò của bị cáo thì thấy:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.
- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Lê Công B đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[2.5] Về loại hình phạt áp dụng: Hành vi của bị cáo là cố ý, thuộc trường hợp nghiêm trọng, ảnh hưởng đến an ninh trật tự an toàn xã hội tại địa phương, do đó Hội đồng xét xử áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đủ sức răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung về tội phạm.

[2.6] Về hình phạt bổ sung: bị cáo có hành vi tổ chức sử dụng ma túy nhưng mục đích sử dụng cho bản thân, không thu lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung B tiền.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 cái tô B kim loại, màu trắng bên trong có chứa thực vật khô (đối với mẫu thực vật khô đã sử dụng hết trong quá trình giám định); 01 chai nhựa, thân chai có dán băng keo đen, có gắn 01 cái phễu; 01 bật lửa màu tím; 01 cái kéo. đây là đồ vật, dụng cụ các đối tượng sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Những vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

- Đối với 0,38 gam thực vật khô, có chất ma túy, loại MDMA-INACA và MDMA-BUTINACA thu giữ của Lê Công B (đã sử dụng hết trong quá trình giám định), do B đang sử dụng thì bị phát hiện và không đủ khối lượng nên không đề cập xử lý đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Lê Công B tại khu vực gần cầu Tam Kỳ cũ, thuộc phường Hương Trà, thành phố Đà Nẵng và đối tượng đã bán ma túy cho Lê Thành Công tại khu vực ngã tư Tam Giang thuộc Khối 2, xã Núi Thành, thành phố Đà Nẵng, quá trình điều tra không xác định lai lịch cụ thể nên không có cơ sở để xử lý.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Thành Công: qua điều tra xác định Lê Thành Công đã chấp hành xong quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy từ ngày 20/02/2023 đến ngày 20/02/2025 của UBND xã Tam Quang cũ; hiện không thuộc diện quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, quản lý sau cai nghiện, quản lý người nghiện ma túy nên hành vi của Lê Thành Công không đủ yếu tố cấu thành tội: “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng chuyển Công an xã Núi Thành xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Thành Công là phù hợp quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Lê Công B** phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Lê Công B** 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 15/9/2025.

2. Về vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái tô B kim loại, màu trắng; 01 (một) chai nhựa, thân chai có dán băng keo đen, có gắn 01 cái phễu; 01 (một) bật lửa màu tím; 01 (một) cái kéo.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 5-Đà Nẵng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/12/2025).

3. Về án phí: căn cứ Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Công B phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (23/12/2025). Người tham

gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc tổng đạt hợp lệ để Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Đà Nẵng;
- VKSND khu vực 5-ĐN;
- Phòng THADS KV5-ĐN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Khôi

